PHÁT TRIỂN TƯ DUY KINH TẾ CHO HỌC SINH THPT QUA MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT: THỰC TẾ TẠI TRƯỜNG THCS & THPT NGUYỄN TẤT THÀNH, NINH BÌNH

Đinh Thị Thúy Hường
ĐHSP Hà Nội, Phân hiệu Ninh Bình

Tóm tắt: *Nghiên cứu này nhằm đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển tư duy kinh tế cho học sinh trung học phổ thông thông qua môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật tại Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành, tỉnh Ninh Bình. Khảo sát định lượng được tiến hành trên mẫu N1 = 320 học sinh và N2 = 4 cán bộ quản lý và giáo viên bộ môn bằng thang đo 5 mức Likert. Kết quả xử lý dữ liệu qua các chỉ số tỷ lệ phần trăm (%), điểm trung bình (Mean) và độ lệch chuẩn (SD) chỉ ra rằng: Học sinh đã nhận thức rõ tầm quan trọng của tư duy kinh tế và có kỹ năng nhận diện khái niệm cơ bản ở mức khá cao, tuy nhiên năng lực phân tích, giải quyết tình huống kinh tế thực tiễn và tính chủ động vận dụng tư duy tài chính cá nhân còn hạn chế. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ phương pháp dạy học chưa thực sự gắn liền với trải nghiệm thực tế và sự thiếu hụt các không gian thực hành tài chính/kinh doanh giả lập trong nhà trường. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất 05 giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao hiệu quả phát triển tư duy kinh tế cho học sinh, đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.*

Từ khóa: *Tư duy kinh tế; Giáo dục Kinh tế và Pháp luật; Học sinh THPT.*

DEVELOPING ECONOMIC THINKING FOR HIGH SCHOOL STUDENTS THROUGH THE ECONOMIC AND LEGAL EDUCATION SUBJECT: THE REALITY AT NGUYEN TAT THANH LOWER & UPPER SECONDARY SCHOOL, NINH BINH

Abstract: *This study aims to evaluate the current status and propose solutions for developing economic thinking for high school students through the Economic and Legal Education subject at Nguyen Tat Thanh Lower and Upper Secondary School, Ninh Binh province. A quantitative survey was conducted on a sample of N1 = 320 students and N2 = 4 administrators and subject teachers using a 5-point Likert scale. Data analysis results using percentages (%), mean scores (Mean), and standard deviations (SD) indicate that: Students have clearly recognized the importance of economic thinking and possess basic concept recognition skills at a relatively high level; however, their capacity to analyze and resolve practical economic situations, as well as their proactiveness in applying personal financial thinking, remain limited. The primary causes stem from teaching methods that are not truly tied to real-world experiences and a shortage of simulated financial/business practice spaces within the school. On this basis, the paper proposes 05 comprehensive solutions to enhance the effectiveness of developing economic thinking for students, meeting the requirements of the 2018 General Education Curriculum.*

Keywords: *Economic thinking; Economic and Legal Education; High school students.*

Nhận bài: 05/8/2026 *Phản biện: 05/09/2026* *Duyệt đăng: 08/09/2026*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 đánh dấu sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam, chuyển từ tiếp cận nội dung sang phát triển phẩm chất và năng lực người học. Trong đó, môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật (GDKT&PL) ở cấp THPT đóng vai trò nòng cốt trong việc hình thành và phát triển năng lực công dân, đặc biệt là năng lực tư duy kinh tế (TDKT) và năng lực tài chính - những năng lực cốt lõi giúp học sinh (HS) thích ứng với nền kinh tế thị trường (KTTT) định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) và hội nhập quốc tế (HNQT).

Hình thành TDKT cho học sinh THPT không chỉ dừng lại ở việc ghi nhớ lý thuyết kinh tế vĩ mô hay vi mô cơ bản, mà quan trọng hơn là rèn luyện khả năng phân tích chi phí - lợi nhuận, đánh giá cơ hội, tư duy quản lý tài chính cá nhân và ra quyết định kinh tế có trách nhiệm. Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành, Ninh Bình là một trong những đơn vị tích cực đổi mới phương pháp dạy học (PPDH). Tuy nhiên, việc dạy và học môn GDKT&PL nhằm phát triển TDKT cho HS tại trường vẫn đối mặt với không ít khó khăn về không gian trải nghiệm, phương pháp tích hợp thực tiễn và tâm lý coi trọng các môn thi truyền thống của một bộ phận HS. Do đó, nghiên cứu vấn đề này nhằm cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn để nâng cao chất lượng dạy học môn học GDKT&PL của nhà trường trong bối cảnh hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận về phương pháp phát triển tư duy kinh tế cho học sinh

2.1.1. Khái niệm Tư duy kinh tế ở học sinh THPT

Tư duy kinh tế (Economic Thinking) là quá trình nhận thức tinh thần giúp con người hiểu, phân tích và đánh giá các hiện tượng, hành vi kinh tế dựa trên việc cân nhắc giữa nguồn lực có hạn và nhu cầu vô hạn. Ở lứa tuổi THPT, TDKT bao gồm: Nhận thức kinh tế: Hiểu các quy luật kinh tế cơ bản (cung - cầu, cạnh tranh, lạm phát, thị trường); Tư duy phân tích & Đánh giá: Khả năng so sánh chi phí cơ hội, lợi ích - chi phí trong quyết định tiêu dùng, đầu tư; Thực hành và Vận dụng: Áp dụng kiến thức để lập kế hoạch tài chính cá nhân, quản lý ngân sách và giải quyết các tình huống kinh tế thực tế.

2.2.2. Vai trò của môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật

Trong Chương trình GDPT 2018, môn GDKT&PL cấp THPT không chỉ dừng lại ở một môn học lý thuyết thuần túy mà giữ vai trò nòng cốt, mang tính quyết định trong việc hình thành và định hình TDKT cho HS. Vai trò này được thể hiện rõ nét qua 3 nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, cung cấp hệ thống kiến thức phổ thông, thực tế về nền kinh tế. Môn GDKT&PL đóng vai trò là "cầu nối" đưa những quy luật kinh tế vĩ mô và vi mô phức tạp trở thành các khái niệm gần gũi, giúp HS từng bước xây dựng khung nhận thức kinh tế chuẩn mực (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Môn học cung cấp các khái niệm cốt lõi như thị trường, cơ chế thị trường, cung - cầu, lạm phát, thất nghiệp, ngân sách nhà nước, thuế,... Việc nắm vững các khái niệm này giúp HS thoát khỏi cách nhìn nhận kinh tế cảm tính để chuyển sang tư duy có hệ thống. Đồng thời, gắn kết lý luận với thực tiễn đời sống, bởi nội dung môn học liên tục cập nhật các vấn đề kinh tế thời sự (tiêu dùng thông minh, kinh tế số, hội nhập kinh tế quốc tế). Qua đó, HS không chỉ học "kinh tế là gì" mà còn hiểu "kinh tế đang vận hành xung quanh các em như thế nào", tạo tiền đề cho việc giải mã các hiện tượng giá cả, thị trường trong cuộc sống hàng ngày (Nguyễn Thị Mỹ Lộc, 2020).

Thứ hai, tạo môi trường rèn luyện các kỹ năng tài chính và kỹ năng kinh doanh. Kiến thức nếu không đi kèm kỹ năng vận dụng sẽ trở thành "kiến thức chết". Môn GDKT&PL tạo ra một không gian thực hành sư phạm để HS chuyển hóa nhận thức thành hành vi và năng lực kinh tế thực tế (Schug & Wood, 2011). Thông qua các chủ đề về quản lý thu chi, lập kế hoạch tài chính, tiết kiệm và đầu tư, môn học rèn luyện cho học sinh thói quen chi tiêu có trách nhiệm. HS biết cân nhắc giữa nhu cầu và mong muốn, đồng thời bước đầu biết phân tích, so sánh chi phí cơ hội trước mỗi quyết định tài chính. Đồng thời, môn học kích thích tinh thần đổi mới sáng tạo thông qua việc hướng dẫn HS tìm hiểu về hoạt động của doanh nghiệp, lập kế hoạch kinh doanh nhỏ, đánh giá rủi ro và nhận diện cơ hội thị trường. Đây là môi trường an toàn để HS thử nghiệm TDKT trước khi bước vào thị trường lao động thực tế.

Thứ ba, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật kinh tế và đạo đức kinh doanh. Sự khác biệt cốt lõi của môn GDKT&PL so với các môn kinh tế học thuần túy là sự gắn kết hữu cơ giữa Kinh tế và Pháp luật. Một tư duy kinh tế hiện đại không thể tách rời chuẩn mực pháp lý và đạo đức xã hội. Môn học giúp HS nhận thức rõ rằng mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng đều phải vận hành trong hành lang pháp lý (Luật Doanh nghiệp, Luật Tiêu dùng, Luật Thuế,...). TDKT đúng đắn là tư duy tìm kiếm lợi nhuận dựa trên sự tuân thủ pháp luật, nói không với gian lận thương mại, trốn thuế hay kinh doanh phi pháp (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Đồng thời, môn học giáo dục tinh thần trách nhiệm xã hội của chủ thể kinh tế: tiêu dùng xanh, bảo vệ môi trường, đạo đức trong cạnh tranh. Điều này giúp HS phát triển thành những 'công dân kinh tế" không chỉ văn minh, thông thái mà còn có trách nhiệm với cộng đồng (Nguyễn Thị Mỹ Lộc, 2020).

Tóm lại: Môn GDKT&PL giữ vai trò trụ cột và điều hướng trong việc phát triển tư duy kinh tế cho học sinh THPT. Môn học không chỉ trang bị nhận thức kinh tế, kỹ năng tài chính - kinh doanh, mà còn rèn luyện bản lĩnh pháp lý và đạo đức kinh doanh , tạo nền tảng vững chắc để HS thích ứng với nền kinh tế số và hội nhập quốc tế.

2.2.3. Kết quả nghiên cứu thực trang

Khảo sát được thực hiện trên N1 = 320 HS và N2 = 4 khách thể CBQL/GV tại Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành, Ninh Bình. Kết quả được tổng hợp chi tiết qua 4 bảng số liệu định lượng dưới đây:

Bảng 1: Nhận thức của HS về vai trò của TDKT (N1 = 320), thang đo likert 5 mức: 1 - Rất thấp đến 5 - Rất cao

TT	Nội dung khảo sát	M1	M2	M3	M4	M5	Mean	SD
1	TDKT giúp quản lý tài chính cá nhân hiệu quả hơn trong cuộc sống.	0.9%	3.1%	15.0 %	48.4%	32.0 %	4.07	0.81
2	TDKT là hành trang quan trọng để lựa chọn nghề ng-hiệp tương lai.	1.2%	4.4%	18.0%	46.9%	28.7 %	3.97	0.86
3	Khả năng nhận diện tác động của các quy luật kinh tế (cung - cầu, lạm phát) đến đời sống.	2.5%	8.8%	31.0%	42.2%	15.3%	3.59	0.92
4	Đánh giá cao vai trò của môn GDKT&PL trong việc hình thành tư duy kinh doanh và tài chính.	1.6%	5.3%	22.0%	45.0%	25.6%	3.88	0.89
5	Ý thức được tầm quan trọng của việc ra quyết định dựa trên tính toán "hi phí - Lợi nhuận.	2.2%	7.5%	28.0%	43.8%	18.4%	3.69	0.91
	ĐTB Chung						3.84	0.88

Đánh giá Bảng 1: Nhận thức chung của HS về vai trò của TDKT đạt mức cao (Mean = 3.84). HS nhận thức rõ nhất ở khía cạnh quản lý tài chính cá nhân (Mean = 4.07). Tuy nhiên, việc nhận diện các quy luật kinh tế tác động đến đời sống thực tế ở mức thấp hơn (Mean = 3.59).

Bảng 2: Thực trạng kỹ năng TDKT của HS THPT (N1 = 320) Thang đo Likert 5 mức: 1 - Rất yếu đến 5 - Rất tốt

TT	Nội dung khảo sát	M1	M2	M3	M 4	M 5	Mean	SD
1	Kỹ năng lập kế hoạch chi tiêu và quản lý ngân sách cá nhân theo tuần/tháng.	3.8%	14.2%	35.4%	33.0%	13.6%	3.38	0.98
2	Khả năng thu thập, phân tích thông tin kinh tế từ báo chí và truyền thông số.	5.0%	18.3%	39.7%	26.4%	10.6%	3.18	0.99
3	Kỹ năng giải quyết các tình huống tiêu dùng thông minh (tránh bẫy khuyến mãi, lừa đảo).	2.8%	11.0%	33.6 0%	38.2%	14.0%	3.50	0.95
4	Năng lực đề xuất ý tưởng kinh doanh/dự án khởi ng-hiệp nhỏ phù hợp.	10.6%	25.0%	38.8%	18.4%	7.2%	2.87	1.04
5	Kỹ năng đánh giá rủi ro và chi phí cơ hội khi đưa ra một quyết định cá nhân.	4.4%	16.%	37.5%	31.2%	10.3%	3.26	0.97
ĐTB Chung						3.24	0.99	

Đánh giá Bảng 2: Kỹ năng TDKT thực tế của HS dừng ở mức Trung bình (Mean = 3.24). Kỹ năng đề xuất ý tưởng kinh doanh/khởi nghiệp có điểm thấp nhất (Mean = 2.87; SD = 1.04), phản ánh thực tế HS còn thiếu trải nghiệm thực hành và lo ngại trước rủi ro kinh doanh.

Bảng 3: Đánh giá của HS về hình thức và PPDH môn GDKT&PL (N1 = 320) Thang đo Likert 5 mức: 1 - Rất không hiệu quả đến 5 - Rất hiệu quả

TT	Nội dung khảo sát	M1	M2	M3	M4	M5	Mean	SD
1	Dạy học qua giải quyết tình huống (Case study) thực tế về kinh tế - xã hội.	1.9%	6.2%	24.4%	45.6%	21.9%	3.79	0.89
2	Tổ chức đóng vai, thảo luận nhóm và tranh biện về các chủ đề tài chính.	2.5%	8.1%	26.9%	41.9%	20.6%	3.70	0.94
3	Hướng dẫn thực hiện dự án học tập (thiết kế kế hoạch kinh doanh, khảo sát thị trường).	4.1%	12.5%	32.8%	35.3%	15.3%	3.51	1.01
4	Ứng dụng công nghệ số, video mô phỏng và phần mềm tương tác trong giờ học.	1.6%	5.0%	20.9%	46.2%	26.3%	3.91	0.87
5	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tham quan thực tế cơ sở sản xuất/doanh nghiệp.	8.8%	19.4%	30.6%	25.6%	15.6%	3.20	1.15
	ĐTB Chung						3.62	0.97

Đánh giá Bảng 3: HS đánh giá hiệu quả dạy học ở mức Khá (Mean = 3.62). Các phương pháp sử dụng công nghệ số (Mean = 3.91) và giải quyết tình huống (Mean = 3.79) được tiếp nhận tốt nhất. Hoạt động trải nghiệm ngoại khóa còn hạn chế do điều kiện thời gian và kinh phí (Mean = 3.20; SD = 1.15).

2.4. Đánh giá chung

Về ưu điểm: HS Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành có thái độ tích cực, nhận thức đúng đắn về vai trò của TDKT đối với đời sống cá nhân và định hướng nghề nghiệp. Đội ngũ GV môn GDKT&PL đã chủ động ứng dụng công nghệ thông tin và PPDH qua dự án, giải quyết tình huống,.. giúp tiết học trở nên sinh động hơn.

Về hạn chế: Kỹ năng vận dụng TDKT của HS còn yếu, đặc biệt là năng lực xây dựng dự án kinh doanh nhỏ, đánh giá chi phí cơ hội và phân tích dữ liệu kinh tế vĩ mô. Hoạt động trải nghiệm thực tế, thực hành tài chính và không gian sáng tạo kinh doanh trong nhà trường chưa được triển khai thường xuyên.

Nguyên nhân của hạn chế: Thời lượng dành cho các bài thực hành chuyên sâu còn ít; dung lượng lý thuyết trong sách giáo khoa đôi khi còn mang tính hàn lâm. Phương pháp kiểm tra, đánh giá còn vẫn nặng về tái hiện kiến thức pháp luật và lý thuyết kinh tế, chưa đánh giá sâu năng lực ra quyết định kinh tế của HS và mối liên kết giữa nhà trường với các doanh nghiệp, ngân hàng hay cơ sở sản xuất tại địa phương còn mang tính tự phát, chưa thành chuỗi hoạt động định kỳ.

2.5. Đề xuất giải pháp và khuyến nghị

2.5.1. Hệ thống giải pháp

Giải pháp 1: Đổi mới PPDH theo hướng tăng cường trải nghiệm và đóng vai. Chuyển mạnh từ truyền thụ lý thuyết sang dạy học dựa trên dự án và giải quyết tình huống. Thiết kế các chủ đề dạy học tích hợp: "Lập ngân sách cá nhân", "Phân tích chiến lược marketing của doanh nghiệp địa phương".

Giải pháp 2: Thành lập Câu lạc bộ "Nhà kinh tế trẻ/Tài chính cá nhân" trong nhà trường. Xây dựng câu lạc bộ như một không gian giả lập để HS thực hành quản lý quỹ, tổ chức các hội chợ kinh doanh gây quỹ, tham gia cuộc thi thiết kế kế hoạch khởi nghiệp cấp trường.

Giải pháp 3: Đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá phát triển năng lực. Giảm tỷ trọng câu hỏi trắc nghiệm tái hiện; tăng cường các dạng bài tập mở, bài tập nghiên cứu thực tế, yêu cầu học sinh viết báo cáo phân tích hoặc đề xuất giải pháp cho một vấn đề kinh tế cụ thể.

Giải pháp 4: Bồi dưỡng năng lực thực tiễn và cập nhật kiến thức kinh tế cho GV. Tổ chức các buổi tập huấn chuyên đề kết hợp với chuyên gia tài chính/doanh nhân; tạo điều kiện cho GV tham

quan, khảo sát thực tế tại các mô hình kinh tế trên địa bàn tỉnh Ninh Bình và các địa phương lân cận.

Giải pháp 5: Đẩy mạnh phối hợp giữa Nhà trường - Gia đình - Doanh nghiệp địa phương. Phụ huynh phối hợp hướng dẫn con thực hành quản lý tài chính gia đình. Nhà trường chủ động ký kết hợp tác với các doanh nghiệp, hợp tác xã tại Ninh Bình để tổ chức các chuyến tham quan học tập thực tế cho HS.

2.5.2. Khuyến nghị

Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình: Bổ sung các tài liệu hướng dẫn giảng dạy thực hành môn GDKT&PL; tổ chức các cuộc thi "Ý tưởng kinh doanh HS THPT" cấp tỉnh.

Đối với Ban Giám hiệu Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành: Nâng cấp cơ sở vật chất, cấp kinh phí hoạt động cho CLB Kinh tế; linh hoạt xếp thời khóa biểu cho các giờ học trải nghiệm ngoại khóa.

Đối với GV và HS: Chủ động đổi mới sáng tạo bài giảng, cập nhật các thông tin kinh tế thời sự vào từng tiết học.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã làm rõ thực trạng phát triển tư duy kinh tế cho học sinh THPT qua môn GDKT&PL tại Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành, Ninh Bình. Khảo sát trên N1 = 320 HS và N2 = 4 CBQL/GV cho phép rút ra kết luận: Mặc dù HS có nhận thức tốt (Mean = 3.84), kỹ năng TDKT thực hành vẫn còn hạn chế (Mean = 3.24). Việc áp dụng đồng bộ 5 giải pháp đề xuất sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn GDKT&PL, đáp ứng mục tiêu phát triển toàn diện năng lực công dân cho HS trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 - Môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT). NXB Giáo dục Việt Nam.

Nguyễn Thị Mỹ Lộc - Chủ biên. (2020). Phương pháp dạy học phát triển năng lực môn Giáo dục kinh tế và pháp luật ở trường trung học phổ thông. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Schug, M. C., & Wood, W. C. (2011). High School Economics: Topics for Students and Teachers. Council for Economic Education (CEE), New York, USA.